| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN THƯỜNG TÍN**<br>THÀNH PHỐ HÀ NỘI | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 183/2022/QĐST-HNGĐ | *Thường Tín, ngày 27 tháng 10 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH

## CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 211/2022/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2022, giữa:

**Nguyên đơn:** Chị Đỗ Thị T, sinh năm 1987

Trú tại: Đội 7, thôn N, xã V, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội.

**Bị đơn:** Anh Vũ Bảo N, sinh năm 1979

Trú tại: Đội 7, thôn N, xã V, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 147; 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 58; 81; 82; 83 - Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về "mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án";

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 10 năm 2022.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đỗ Thị T và anh Vũ Bảo N

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Chị Đỗ Thị T và anh Vũ Bảo N thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Đỗ Thị T và anh Vũ Bảo N có 02 con chung là cháu Vũ Đăng D, sinh ngày 02/01/2009 và cháu Vũ Thu P, sinh ngày 12/12/2015. Ghi nhận sự thỏa thuận của chị Đỗ Thị T và anh Vũ Bảo N như sau: Giao cả hai cháu Vũ Đăng D và Vũ Thu P cho chị Đỗ Thị T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu D và cháu P đủ

18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Việc đóng góp phí tổn nuôi con chung, chị T và anh N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung của anh Vũ Bảo N được pháp luật đảm bảo.

- Về tài sản chung và công nợ chung vợ chồng: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đỗ Thị T tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 đồng tiền án phí ly hôn. Nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị T đã nộp tại biên lai số AA/2020/23029 ngày 06/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Tín. Trả lại chị T số tiền 150.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận**:
*- VKSND huyện Thường Tín;*
*- Chi cục THA dân sự huyện Thường Tín;*
*- Các đương sự;*
*- UBND xã V;*
*- Lưu HS;*

**THẨM PHÁN**

**Phạm Trung Hòa**